

Số: 63 /QĐ-VATVSLĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025
của Viện Khoa học An toàn và Vệ sinh lao động

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC AN TOÀN VÀ VỆ SINH LAO ĐỘNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 26/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 42/TB-TLĐ ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Thông báo Duyệt quyết toán thu, chi đơn vị sự nghiệp năm 2025;

Theo đề nghị của Phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Viện Khoa học An toàn và Vệ sinh lao động (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trang TTĐT Viện (để công khai);
- Lưu: VT, PTC-KT.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Vũ Xuân Trung

Đơn vị: VIỆN KHOA HỌC AN TOÀN VÀ VỆ SINH LAO ĐỘNG

Chương: 110

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 9/QĐ-VATVSLĐ ngày 8/8/2026 của Viện Khoa học An toàn và Vệ sinh lao động)
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc					
					Viện KHAT và Vệ sinh lao động tại Hà Nội	PV Khoa học ATVSLĐ và BVMT miền Nam	PV Khoa học ATVSLĐ và BVMT miền Trung	Trạm Quan trắc và Phân tích môi trường LĐ	Trung tâm Sức khỏe Nghề nghiệp	Trung tâm An toàn Lao động
1	2	3	4	5=4-3						
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách nhà nước phí, lệ phí	-	-	-						
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước									
I	Nguồn ngân sách trong nước	36.957,8	36.957,8	0,0	9.969,3	4.312,9	5.785,8	8.398,6	4.102,9	4.388,3
1	Chi quản lý hành chính									
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	34.357,8	34.357,8	0,0	9.969,3	4.312,9	5.785,8	5.798,6	4.102,9	4.388,3



2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	8.392,1	8.392,1	0,0	713,0	982,5	1.539,3	1.436,9	1.568,2	2.152,2
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ									
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ									
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	24.729,4	24.729,4	0,0	8.959,3	3.149,1	4.013,5	4.094,7	2.397,7	2.115,1
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.236,3	1.236,3	0,0	297,0	181,3	233,0	267,0	137,0	121,0
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo									
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số									
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo									
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình									
5	Chi bảo đảm xã hội									
6	Chi hoạt động kinh tế									
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	2.600,0	2.600,0	0,0				2.600,0		

